

Số: 79 /2024/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 18 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên
Cổng thông tin điện tử tỉnh Tiền Giang và Trang thông tin điện tử thành phần**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính
phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP
ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ
Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của
Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của
cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ
trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc thu thập, sử dụng, chia sẻ,
đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên Trang thông tin điện tử hoặc
Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật

cho Cổng thông tin điện tử và Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tiền Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tiền Giang và Trang thông tin điện tử thành phần.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và thay thế Quyết định số 17/2011/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý và vận hành Cổng thông tin điện tử tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế (Bộ TT&TT);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP,
các phòng, trung tâm trực thuộc;
- Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Vinh).

3 / 8

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tiền Giang và Trang thông tin điện tử thành phần
(Ban hành kèm theo Quyết định số 19 /2024/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tiền Giang và Trang thông tin điện tử thành phần của các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn được tích hợp vào Cổng thông tin điện tử tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị).
- Tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu, dịch vụ trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử thành phần theo quy định của pháp luật.
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và các tổ chức khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Cổng thông tin điện tử tỉnh Tiền Giang (sau đây viết tắt là Cổng TTĐT tỉnh) là kênh cung cấp thông tin chính thức, thống nhất, tập trung về hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang trên môi trường mạng và tích hợp các Trang thông tin điện tử thành phần.
- Trang thông tin điện tử thành phần (sau đây viết tắt là Trang TTĐT thành phần) là thành phần của Cổng TTĐT tỉnh, là kênh cung cấp thông tin chính thức về hoạt động của các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên môi trường mạng.

3. Hạ tầng kỹ thuật là các trang thiết bị, máy chủ, hệ thống mạng, hệ thống phần mềm ứng dụng Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần. Hạ tầng kỹ thuật của Cổng TTĐT tỉnh và các Trang TTĐT thành phần được thuê của nhà cung cấp dịch vụ hoặc đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh.

4. Cơ quan chủ quản Cổng TTĐT tỉnh là Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan chủ quản Trang TTĐT thành phần là các cơ quan nhà nước quy định tại khoản 1 Điều 2 của Quy chế này.

5. Tên miền (*hay địa chỉ truy cập*) là tên được sử dụng để định danh địa chỉ Internet của máy chủ gồm các dãy ký tự cách nhau bằng dấu chấm “.”.

Điều 4. Quy định tên miền cho Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần

1. Tên miền của Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” và sử dụng công nghệ địa chỉ Internet IPv6.

2. Cổng TTĐT tỉnh sử dụng tên miền cấp 3, có tên miền là:

a) Phiên bản tiếng Việt: tiengiang.gov.vn

b) Phiên bản tiếng Anh: en.tiengiang.gov.vn

3. Các Trang TTĐT thành phần phải sử dụng tên miền “tiengiang.gov.vn” và tuân thủ theo quy tắc sau:

a) Đối với Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh sử dụng tên miền cấp 4, là tên viết tắt của cơ quan bằng tiếng Việt không dấu hoặc tiếng Anh, không khoảng trắng, có dạng: tencoquan.tiengiang.gov.vn.

b) Đối với Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố sử dụng tên miền cấp 4, là tên viết đầy đủ của địa phương bằng tiếng Việt không dấu, không khoảng trắng, có dạng: tencaphuyen.tiengiang.gov.vn. Riêng đối với Ủy ban nhân dân thị xã Cai Lậy có tên miền là txcailay.tiengiang.gov.vn.

c) Đối với Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn sử dụng tên miền cấp 5, là tên đầy đủ của xã, phường, thị trấn bằng tiếng Việt không dấu, không khoảng trắng, có dạng: tenxaphuongthitran.tencaphuyen.tiengiang.gov.vn.

3. Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và các tổ chức khác: khuyến khích sử dụng tên miền cấp 4 là tên của đơn vị bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh có dạng: tentochuc.tiengiang.gov.vn.

Chương II

CUNG CẤP THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH, TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ THÀNH PHẦN

Điều 5. Cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần

1. Nội dung cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (*sau đây viết tắt là Nghị định số 42/2022/NĐ-CP*).

2. Cung cấp thông tin bằng tiếng nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

3. Kênh cung cấp thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

4. Thông tin do các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân cung cấp cho Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, trung thực và phải qua sự kiểm duyệt của Ban Biên tập trước khi đăng tải lên Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần.

Điều 6. Nguyên tắc cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần

1. Các thông tin được đăng tải trên Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần phải đúng với quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, sở hữu trí tuệ, báo chí, xuất bản, bảo vệ bí mật nhà nước, bản quyền, quảng cáo và quản lý thông tin điện tử trên mạng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân cung cấp thông tin cho Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin do mình cung cấp và tuân thủ các quy định pháp luật liên quan về cung cấp thông tin.

3. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng TTĐT tỉnh với Trang TTĐT thành phần thực hiện theo Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

Điều 7. Phương thức cung cấp thông tin

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh thực hiện việc gửi thông tin bằng văn bản hoặc thư điện tử về Ban Biên tập theo địa chỉ: **banbientap@tiengiang.gov.vn**.

2. Các cơ quan, đơn vị có Trang TTĐT thành phần được liên kết với Cổng TTĐT tỉnh thực hiện cung cấp, trao đổi, chia sẻ thông tin với Cổng TTĐT tỉnh theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

Điều 8. Chế độ lưu trữ thông tin

1. Ban Biên tập phải lưu trữ, bảo quản toàn bộ nội dung thông tin, tài liệu (*bản chính, bản sao, bản thảo*) theo quy định hiện hành của nhà nước.

2. Các thông tin, dữ liệu của Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần

phải được định kỳ sao chép lưu trữ trên ổ cứng và lưu trữ theo quy định hiện hành của nhà nước, tần suất sao lưu tối thiểu 01 tuần/lần.

Điều 9. Các chức năng trên Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần

1. Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần phải có đầy đủ các chức năng phục vụ việc cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

2. Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần phải có đầy đủ các chức năng hỗ trợ cơ bản theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, chức năng tối thiểu theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho Cổng TTĐT và Trang TTĐT của cơ quan nhà nước.

3. Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần phải đảm bảo các quy định kỹ thuật đối với Cổng TTĐT và Trang TTĐT thành phần theo quy định tại Chương II Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho Cổng TTĐT và Trang TTĐT của cơ quan nhà nước.

4. Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần phải đáp ứng các tiêu chuẩn hỗ trợ người khuyết tật theo Thông tư số 26/2020/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc áp dụng tiêu chuẩn, công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng sản phẩm, dịch vụ thông tin và truyền thông.

5. Các chức năng khác theo yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị hoặc theo các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 10. Tương tác với tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng

1. Nội dung tương tác với tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng của Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần được thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

2. Việc thu thập, xử lý và sử dụng, chia sẻ thông tin cá nhân trên Cổng TTĐT tỉnh, Cổng TTĐT thành phần phải bảo đảm quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 và Điều 20 Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13, Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc thu thập, sử dụng, chia sẻ, đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên Trang TTĐT hoặc Cổng TTĐT của cơ quan nhà nước.

Điều 11. Quảng cáo trên Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần

Quảng cáo trên Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương III

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH HOẠT ĐỘNG CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH, TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ THÀNH PHẦN

Điều 12. Quản lý, vận hành hoạt động Cổng TTĐT tỉnh

1. Cổng TTĐT tỉnh có đơn vị đảm bảo về nội dung (Ban Biên tập) và đơn vị chịu trách nhiệm về vận hành kỹ thuật.

2. Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của Ban Biên tập do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập để tổ chức thu thập, biên tập và vận hành hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh.

Điều 13. Quản lý, vận hành hoạt động Trang TTĐT thành phần

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị là người chịu trách nhiệm Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; tổ chức quản lý, vận hành hoạt động Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

2. Trang TTĐT thành phần có Ban Biên tập quản lý, cung cấp thông tin trên Trang TTĐT thành phần của cơ quan, đơn vị.

3. Các Trang TTĐT thành phần phải liên kết, tích hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh.

4. Trang TTĐT thành phần phải cung cấp các thông tin theo yêu cầu của Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh.

5. Cơ quan chủ quản phải bố trí đầu mối, cán bộ quản trị có đủ năng lực chuyên môn để quản trị Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Cán bộ quản trị có trách nhiệm bảo quản an toàn, bảo mật thông tin tài khoản truy cập quản trị, biên tập hệ thống và chịu trách nhiệm về sự cố xảy ra nếu liên quan đến tài khoản mình quản lý; có trách nhiệm bàn giao tài khoản khi không còn được giao quản trị, vận hành Trang thông tin điện tử.

Điều 14. Đơn vị đảm bảo về nội dung

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là đơn vị được giao chủ trì quản lý nội dung thông tin của Cổng TTĐT tỉnh, có trách nhiệm:

a) Thực hiện thu thập, cập nhật, xử lý thông tin để đăng lên Cổng TTĐT tỉnh.

b) Thực hiện tổng hợp, chi trả nhuận bút Cổng TTĐT tỉnh cho cộng tác viên, biên tập viên theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc rà soát các nội dung thông tin cung cấp trên Cổng TTĐT tỉnh, đảm bảo tính thống nhất, đúng quy định hiện hành.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm:

a) Quản lý, cung cấp thông tin trên Trang TTĐT thành phần của cơ quan, đơn vị.

b) Thành lập Ban Biên tập và ban hành quy chế hoạt động của Ban Biên tập để thực hiện quản lý, cung cấp thông tin trên Trang TTĐT thành phần của cơ quan, đơn vị.

c) Tổ chức biên tập, cung cấp thông tin, kiểm tra các nội dung thông tin và chịu trách nhiệm về nội dung các thông tin đưa lên trên Trang TTĐT thành phần của cơ quan, đơn vị; thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin trên Trang TTĐT thành phần bảo đảm, kịp thời, chính xác của thông tin.

Điều 15. Đơn vị vận hành kỹ thuật

1. Sở Thông tin và Truyền thông là đơn vị được giao chủ trì về vận hành kỹ thuật; chịu trách nhiệm quản lý kỹ thuật, vận hành và duy trì hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần thông suốt, an toàn:

a) Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật (*bao gồm phần cứng, phần mềm hệ thống, các dịch vụ cơ bản*) để duy trì, vận hành Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần hoạt động ổn định.

b) Đảm bảo về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin dữ liệu cho Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần; chịu trách nhiệm về việc sao lưu, phục hồi dữ liệu cho Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần.

c) Thực hiện áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định cho Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần; kết nối Cổng TTĐT tỉnh với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số để quản lý, giám sát hiệu quả, mức độ cung cấp, sử dụng thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

d) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nâng cấp, phát triển Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và điều kiện thực tiễn của địa phương.

đ) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, cung cấp thông tin và liên kết, tích hợp thông tin lên Cổng TTĐT tỉnh.

2. Khi có nguy cơ hoặc sự cố về kỹ thuật, ảnh hưởng đến an toàn thông tin phải báo cáo ngay với Ủy ban nhân dân tỉnh để có giải pháp xử lý, khắc phục.

Điều 16. Bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần

1. Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần phải bảo đảm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại Điều 23, Điều 25 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP và các quy định, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần phải được quản lý, vận hành, duy trì hoạt động ổn định, đảm bảo liên tục, thông suốt; hệ thống phải được

kiểm tra định kỳ (06 tháng/lần) về mức độ an toàn thông tin và phải được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin theo quy định.

3. Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần phải có giải pháp sao lưu, phục hồi, đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho dữ liệu, sẵn sàng phục hồi dữ liệu trong 24 giờ ngay sau khi hệ thống gặp sự cố.

4. Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần được nâng cấp thường xuyên trên cơ sở các quy định hiện hành và yêu cầu thực tiễn của các cơ quan, đơn vị.

5. Hàng năm, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phương án đầu tư nâng cấp, phát triển hạ tầng hoặc thuê dịch vụ từ nhà cung cấp bên ngoài để bảo đảm hoạt động của Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 17. Xử lý sự cố, tiếp nhận và xử lý thông tin vi phạm

1. Khi có nguy cơ hoặc sự cố mất an toàn thông tin, cơ quan chủ quản phải báo về Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp, xử lý theo quy định tại Điều 11 Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trường hợp tổ chức, cá nhân phát hiện thông tin cung cấp trên Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT thành phần chưa đáp ứng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này hoặc thông tin không chính xác thì báo với cơ quan chủ quản để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Khi nhận được yêu cầu của tổ chức, cá nhân, cơ quan chủ quản tiếp nhận yêu cầu và xử lý theo quy định tại Điều 22 Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 18. Kinh phí hoạt động của Công TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần

1. Kinh phí hoạt động duy trì Công TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần (bao gồm kinh phí chi công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực phục vụ duy trì hoạt động Công TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần) được đảm bảo từ các nguồn: dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước; nguồn thu hợp pháp của các cơ quan, đơn vị được phép để lại sử dụng theo quy định của pháp luật; nguồn viện trợ, nguồn hỗ trợ phát triển chính thức của các nhà tài trợ; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí bảo đảm cơ sở hạ tầng và an toàn thông tin, kinh phí tạo lập thông tin và chi trả nhuận bút, cung cấp thông tin thực hiện theo quy định tại Điều 21, Điều 22 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

3. Chế độ thù lao, nhuận bút Công TTĐT và Trang TTĐT thành phần thực

hiện theo Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước, các cơ quan khối Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Là cơ quan thường trực thực hiện quản trị về nội dung, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ nội dung cung cấp trên Cổng TTĐT tỉnh.

2. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh, Quy chế hoạt động và các văn bản có liên quan của Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh để phục vụ cho quản lý, vận hành Cổng TTĐT tỉnh.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp, kế hoạch đầu tư phát triển nội dung, hình thức, mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng quản trị nội dung Cổng TTĐT tỉnh.

4. Tổng hợp, báo cáo, đánh giá tình hình hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Là đơn vị đầu mối về vận hành kỹ thuật, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về bảo đảm duy trì hoạt động ổn định, thông suốt, an toàn thông tin của Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

2. Hướng dẫn việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng cho Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần cho các cơ quan, đơn vị; thực hiện kết nối Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số để quản lý, giám sát hiệu quả, mức độ cung cấp, sử dụng thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

3. Chủ trì tham mưu, đề xuất các giải pháp về hạ tầng kỹ thuật Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần bảo đảm duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả, thông suốt, an toàn thông tin.

Điều 21. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hoạt động cho Cổng TTĐT tỉnh và các Trang TTĐT thành phần trong dự toán ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện, bảo đảm theo quy định của pháp luật hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước.

Điều 22. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có Trang TTĐT thành phần

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về hình thức, nội dung thông tin trên Trang TTĐT thành phần của cơ quan, đơn vị mình quản lý.

2. Tổ chức quản lý, vận hành, đảm bảo Trang TTĐT của cơ quan, đơn vị đầy đủ các chức năng theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này. Chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

3. Phân công đầu mối quản trị, vận hành Trang TTĐT thành phần của cơ quan, đơn vị; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông quản lý, vận hành, cung cấp thông tin và duy trì hoạt động của Trang TTĐT thành phần của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

4. Thành lập Ban Biên tập và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Trang TTĐT thành phần của cơ quan, đơn vị; ban hành các quy định liên quan đến hoạt động Trang TTĐT thành phần của cơ quan, đơn vị.

5. Cung cấp các thông tin theo quy định khi có yêu cầu của Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh.

6. Trả lời kịp thời các thông tin, ý kiến trong Mục Trao đổi - Hỏi đáp thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền của cơ quan, đơn vị gửi Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ (*Báo cáo 6 tháng, báo cáo năm và đột xuất theo yêu cầu*) tình hình hoạt động của Trang TTĐT thành phần của cơ quan, đơn vị, kiến nghị các giải pháp nhằm phát triển, hoàn thiện Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

8. Khi phát hiện sự cố về kỹ thuật hoặc các vấn đề nguy cơ mất an toàn thông tin, an ninh thông tin phải kịp thời báo về Sở Thông tin và Truyền thông để xử lý theo quy định.

9. Xây dựng dự toán kinh phí duy trì hoạt động; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nhân lực cho Trang TTĐT thành phần do cơ quan, đơn vị quản lý trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị bảo đảm theo quy định pháp luật hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước.

Điều 23. Các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu, dịch vụ trên Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần

1. Khi sử dụng tin, bài, ảnh và các thông tin, dữ liệu trên Cổng TTĐT tỉnh và Trang TTĐT thành phần phải ghi rõ tên nguồn dẫn và địa chỉ truy cập Cổng TTĐT tỉnh hoặc Trang TTĐT thành phần theo quy định tại khoản 2 Điều 20, Điều 21 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

2. Các tổ chức, cá nhân cung cấp tin, bài, ảnh và các thông tin, dữ liệu phù hợp với yêu nội dung của Cổng TTĐT tỉnh hoặc Trang TTĐT thành phần được Ban Biên tập Cổng TTĐT tỉnh hoặc Cổng TTĐT thành phần duyệt, đăng tải được hưởng chế độ nhuận bút theo quy định hiện hành.

3. Không được vi phạm các nội dung quy định tại Điều 7 của Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13, Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

4. Thực hiện các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 24. Điều khoản thi hành

1. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

2. Quá trình thực hiện Quy chế có phát sinh vấn đề vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh kịp thời với Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.